

Bản án số: 229 /2019/HS-ST
Ngày: 27 - 9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Trần Thảo**

Bà Bùi Thị Minh Hoa

- Thư ký phiên tòa: **Ông Trần Anh Quang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Duy Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 235/2019/TLST - HS ngày 12/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2019/QĐXXST- HS ngày 17/9/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc H** ; Giới tính: Nam; sinh năm 1992; ĐKNKTT: Số nhà 02 ngõ 37, tổ 04, phường T, Thành phố B, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: Số nhà 105, ngõ 59, phố K, phường D, Cầu Giấy, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Bảo vệ - Đội thanh tra xây dựng quận Nam Từ Liêm; Văn hóa: 12/12; Con ông: Vũ N M; Con bà: Nguyễn Thị C; Vợ: Phạm Thùy G; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 12/4/2019; Hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 19/4/2019; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Theo danh chỉ bản số 240 ngày 21/4/2019 do Công an thành phố Hà Nội lập; Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

Anh Phạm Quang N - sinh năm: 1996; ĐKTT: phố B 2, Xã G1, huyện A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Năm 2016, Vũ Ngọc H có quen anh Phạm Quang N - Sinh năm: 1996; ĐKTT: Xã G1, huyện A, tỉnh Bình Dương qua mạng xã hội Facebook. Khoảng 16h ngày 11/4/2019, anh N ra Hà Nội chơi và thuê phòng 402 khách sạn K 02, địa chỉ: Khu X4, phường D, Cầu Giấy, Hà Nội để nghỉ. Khoảng 19h00 phút cùng ngày, H đến khách sạn đón N đi chơi và ăn tối. Đến khoảng 00h14 phút ngày 12/4/2019, anh N và H về phòng 402 khách sạn Hoàng Anh 02 để ngủ. Trước khi đi ngủ, anh N tháo chiếc nhẫn kim loại màu trắng có gắn kim cương đang đeo trên tay để cất vào trong ví và để ví lên mặt bàn trang điểm đầu giường. Do trước đó, H biết anh N có chiếc nhẫn vàng trắng gắn kim cương có giá trị nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền sử dụng cho mục đích chi tiêu cá nhân. Khoảng 5h00 sáng ngày 12/4/2019, H tỉnh dậy thấy anh N vẫn đang nằm ngủ nên đã mở ví lấy chiếc nhẫn vàng trắng gắn kim cương để vào túi quần sooc đang mặc. Sau khi lấy tài sản, H để lại chiếc ví vào vị trí trên bàn trang điểm rồi tiếp tục ngủ. Đến khoảng 7h30 phút, anh N dậy để đi Lạng Sơn nên nhờ H đi mua đồ. Sau đó, anh N phát hiện bị mất chiếc nhẫn nên gọi điện hỏi H thì H trả lời không biết. Sợ bị anh N phát hiện H đã giấu chiếc nhẫn vào đồng cát trên vỉa hè cách số nhà 75 phố K, phường M, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội khoảng 9m. Anh N không tìm thấy chiếc nhẫn nên đã đến Công an phường Mai Dịch trình báo. Khoảng 12h ngày 12/4/2019, H đến công an phường Mai Dịch đầu thú.

Cơ quan công an dẫn giải H đến vị trí nơi cất giấu chiếc nhẫn tại vỉa hè gần số nhà 75 phố Dương Khuê, phường Mỹ Đình 02, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội đã thu giữ: 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu bạc có mặt đá chính giữa và có cạnh đính nhiều viên đá nhỏ.

Theo chứng thư giám định trang sức ngày 16/4/2019 của Viện N học và trang sức Doji thuộc chi nhánh Công ty cổ phần tập đoàn vàng bạc đá quý Doji, xác định: Nhẫn kim loại màu trắng gắn đá là nhẫn vàng trắng 18K, tổng trọng lượng 12,46gr. Chiếc nhẫn có gắn 01 viên kim cương tự nhiên, hình tròn, kiểu kim cương có kích thước 6,29-6,30x3,64 mm, màu E-F, độ tinh khiết VVS, chế tác hoàn hảo GIA6187887915 và có gắn 62 viên kim cương tự nhiên, hình dạng tròn, kiểu kim cương vuông, kiểu công chúa, kích thước 1,80 - 2,60mm.

Kết luận định giá số 157 ngày 19/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Cầu Giấy kết luận: 01 nhẫn bằng kim loại màu bạc có đính đá (nhẫn vàng trắng 18k có trọng lượng 12.46 gr, 01 viên kim cương tròn kích thước 6,29-6,30x3,64mm, màu E-F, độ tinh khiết VVS và 62 viên kim cương hình tròn và vuông có

kích thước 1,80 - 2,60mm), giá trị tài sản là 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra - Công an quận Cầu Giấy, Vũ Ngọc H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai của anh Phạm Quang N và các tài liệu chứng cứ thu thập được của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy.

Cơ quan điều tra – Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc nhẫn cho anh Phạm Quang N. Anh N không có yêu cầu về bồi thường dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 239/CT - VKSCG ngày 05/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Vũ Ngọc H về tội “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Ngọc H về tội “ Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Vũ Ngọc H từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, hạn thử thách 60 tháng, thời hạn kể từ ngày tuyên án.

Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai và đơn trình báo của người bị hại, người làm chứng, vật chứng đã được thu giữ

và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời căn cứ vào Kết luận giám định số 157 ngày 19/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 5h00 ngày 12/4/2019 tại phòng 402 khách sạn H, địa chỉ: Khu X, phường D, Cầu Giấy, Hà Nội, bị cáo Vũ Ngọc H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc nhẫn vàng trắng 18k trọng lượng 12.45gr có gắn 01 viên kim cương kích thước 6,29-6,30x3,64mm, màu E-F, độ tinh khiết VVS và 62 viên kim cương hình tròn và vuông có kích thước 1,80 - 2,60mm, trị giá chiếc nhẫn là 130.000.000 đồng của anh Phạm Quang N. Hành vi nêu trên của Vũ Ngọc H đã phạm vào “Tội trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo và người bị hại là bạn bè quen biết nhiều năm nH bị cáo đã lợi dụng sự mất cảnh giác của người bị hại, lợi dụng người bị hại đang ngủ say đã chiếm đoạt tài sản của họ vì lòng tham, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị tương đối lớn, đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, phạm tội do lỗi cố ý. Vì vậy cần áp dụng đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo phạm tội mang tính chất cơ hội, phạm tội do bột phát, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trao trả ngay cho người bị hại được coi là phạm tội nH chưa gây thiệt hại về tài sản, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng để áp dụng điểm h,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nơi làm việc và cư trú ổn định, gia đình có đơn xin bảo lãnh, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt nên áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và cũng là tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục công tác.

Bị cáo chưa được hưởng lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên tòa không xét đến.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

***Áp dụng:** điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự ; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: - **Vũ Ngọc H 03(ba) năm** tù, cho hưởng án treo, hạn thử thách **05 (năm)**, thời hạn kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường D, Cầu Giấy, Hà Nội quản lý giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

***Áp dụng:** Khoản 1 , điều 47 Bộ luật hình sự .

Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát Quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- Bị cáo; Công an quận Cầu Giấy.
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Thu Hương